TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 01 năm 2023
V/v "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thái.

Ông Lương Ngọc Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y D

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 271/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/10/2022 về "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71A/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/12/2022 và Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa ngày 17/01/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997. (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn Y T C, xã Y L, huyện Y D, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ơ hiện nay: Thôn H T, xã L B, huyện T D, thành phố B N, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Dương Quốc C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Y T C, xã Y L, huyện Y D, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

******* *Theo đơn khởi kiện đề ngày 28/9/2022 bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 138/2022/QĐST-HNGĐ

ngày 24/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y D đã ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh Dương Quốc C. Ngoài ra, còn ghi nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung, cụ thể: Chị là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Ngọc M, sinh ngày 03/01/2022; anh Dương Quốc C là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Quốc B, sinh ngày 11/10/2019. Tuy nhiên, từ sau khi ly hôn đến nay anh C không tôn trọng và thực hiện đúng quyết định của Tòa án. Khi chị đến thăm con và đón con là cháu Dương Quốc B thì anh C và gia đình anh C không cho chị thăm, đón con. Đồng thời anh C tìm mọi cách gây khó khăn để mẹ con chị xa cách, để chị không thực hiện được quyền, nghĩa vụ của người mẹ. Vào các ngày 28/8/2022, ngày 02/9/2022, ngày 10/9/2022 và ngày 12/9/2022 chị đến thăm cháu B thì anh C và gia đình anh C đã khóa cổng không cho chị vào. Chị có gọi cổng để họ mở cổng cho chị vào thăm con nhưng họ cố tình không ra mở cửa cổng cho chị. Chị đành đứng ở ngoài cổng nhìn vào, thương con nhưng chị không thể làm gì khác được. Đến ngày 18/9/2022 chị tiếp tục về thăm cháu B, lần này gia đình anh C có cỗ giỗ nên họ mới cho chị vào thăm cháu B được một lúc, sau đó chị có xin phép anh C và bố mẹ anh C đón cháu B về chơi với chị, nhưng anh C và gia đình anh C vẫn không cho chị đón. Việc chị bị ngăn cản không được thăm nom và đón cháu B đều được hàng xóm và chính quyền địa phương thôn Y T C, xã Y L, huyện Y D biết. Chị nhận thấy việc anh C và gia đình anh C ngăn cản không cho chị thăm nom và đón cháu B đã vi phạm quy định của pháp Luật Hôn nhân và gia đình về quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ngoài ra, anh C vẫn ở chung cùng gia đình, không có công ăn việc làm thu nhập ổn định và bố mẹ anh C còn đang ở cùng con gái và hai cháu ngoại. Do đó, về điều kiện sinh hoạt và vật chất là không đảm B.

Nay, chị đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn là cháu Dương Quốc B từ anh Dương Quốc C sang cho chị, giao cho chị được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Dương Quốc B. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện chị là giáo viên tại Trường Mầm non Sao Mai; địa chỉ tại: BT 03 - Khu đô thị Dabaco, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, thu nhập bình quân khoảng 11.000.000 đồng/01 tháng, hoàn toàn đủ điều kiện để nuôi con tốt.

Đối với anh Dương Quốc C: Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý vụ án, tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho anh C, nhưng anh C không có ý kiến gì và không đến Tòa án để làm việc. Theo Công văn số 317/QLXNC - P5 ngày 05/01/2023 của Cục quản lý xuất nhập Cảnh - Bộ Công An, anh Dương Quốc C đã xuất cảnh ngày 20/11/2022, sau thời điểm Tòa án nhân dân huyện Y D thụ lý vụ án trên. Tại phiên toà hôm nay, anh C vắng mặt không có lý do.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án còn làm việc với ông Dương văn C1 là bố đẻ của anh Dương Quốc C và ông Trịnh Văn Kha là trưởng thôn Y T Cao, xã Y L, huyện Y D, tỉnh Bắc Giang.

Ông Dương Văn C1 trình bày: Ông là bố đẻ của anh Dương Quốc C. Anh Dương Quốc C và chị Nguyễn Thị H đã ly hôn theo quyết định của Tòa án nhân dân huyện Y D. Theo đó anh C được quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Quốc B, sinh ngày 11/10/2019, còn chị H được quyền nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Ngọc M, sinh ngày 03/01/2022. Hiện anh C đã đi Đài Loan lao động từ ngày 20/11/2022. Tòa án yêu cầu ông cung cấp địa chỉ cụ thể của anh C ở Đài Loan nhưng ông không cung cấp vì anh C không cung cấp cho ông biết. Ông đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án đối với vụ án chị H xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và ông đã gọi điện thoại thông báo lại cho anh C ở Đài Loan biết đầy đủ. Về yêu cầu của chị H đề nghị thay đổi nuôi con là cháu B từ anh C sang cho chị thì ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị H cho rằng chị bị anh C và gia đình ông cấm không cho thăm đón cháu B thì ông thừa nhận việc này là đúng. Anh C và gia đình ông không cho chị H đón cháu B là vì sợ chị H đón cháu B xong thì sẽ không mang cháu B trả lại cho gia đình ông.

Ông Trịnh Văn Kha - trưởng thôn Y T Cao, xã Y L, huyện Y D, tỉnh Bắc Giang cung cấp: Anh Dương Quốc C và chị Nguyễn Thị H đã ly hôn theo quyết định của Tòa án. Theo đó anh C được quyền nuôi dưỡng cháu Dương Quốc B, còn chị H được quyền nuôi dưỡng cháu Dương Ngọc M. Tuy nhiên, kể từ khi ly hôn xong thì địa phương thấy chị H đến thăm, đón con là cháu B thì anh C và gia đình anh C ngăn cản không cho chị H thực hiện quyền này. Chị H có báo sự việc trên với ông, nhưng là việc cá nhân nên ông cũng không can thiệp được gì. Về phía anh C đã đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ ngày 20/11/2022. Về việc chị H đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu B từ anh C

sang cho chị thì địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/01/2022, Tòa án nhân dân huyện Y D mở phiên tòa, tại phiên tòa anh Dương Quốc C vắng mặt không có lý do, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y D đề nghị hoãn phiên tòa, Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên lời khai như đã trình bày. Chị đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cháu Dương Quốc B từ anh Dương Quốc C sang cho chị. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Quốc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Chị H nhất trí, không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ quy định của BLTTDS

Đối với việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật. Anh C không thực hiện nghĩa vụ, bỏ mất quyền của mình được Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273, 479 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy bản thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị H, giao con chung là cháu Dương Quốc B, sinh ngày 11/10/2019 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Kiến nghị khắc phục: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên toà. Sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H cùng các tài liệu nộp theo đơn là hợp lệ, đảm B đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức, nội dung đơn khởi kiện. Đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn . Do bị đơn anh Dương Quốc C có hộ khẩu thường trú tại Thôn Y T C, xã Y L, huyện Y D, anh C đã xuất cảnh đi nước ngoài ngày 20/11/2022 sau thời điểm Tòa án thụ lý vụ án nên căn cứ vào mục 5 điều 7 Nghị quyết số 03/2012 /NQ- HĐTP ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định trong phần thứ nhất "những quy định chung của BLTTDS đã được sửa đổi bổ sung một số điều của BLTTDS" và khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, không thay đổi thẩm quyền giải quyết vụ án. Do vậy, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y D.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Nguyên đơn, có mặt tại phiên tòa, bị đơn anh C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, Tòa án đã giao văn bản tố tụng cho gia đình anh C và yêu cầu gia đình thông báo lại cho anh C ở nước ngoài biết, gia đình anh C đã thông báo đầy đủ, anh C đã nắm được. Ngoài ra, Tòa án còn yêu cầu gia đình anh C cung cấp địa chỉ cụ thể của anh C ở nước ngoài nhiều lần nhưng gia đình anh C không cung cấp cho Tòa án. Do vậy, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của BLTTDS là đảm B quyền của anh C. Nên HĐXX xét xử theo vụ án là đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung:

[3.1]. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 138/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y D đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Dương Quốc C và giao cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Ngọc M, sinh ngày 03/01/2022; anh Dương Quốc C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Quốc B, sinh ngày 11/10/2019. Chị H cho rằng từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến nay anh C không tôn trọng và thực hiện đúng quyết định của Tòa án. Khi chị đến thăm con và đón con là

cháu Dương Quốc B thì anh C và gia đình anh C không cho chị thăm con, không cho chị đón con Ngoài ra, anh C vẫn ở chung cùng gia đình, không có công ăn việc làm thu nhập ổn định và bố mẹ anh C còn đang ở cùng con gái và hai cháu ngoại. Do đó, về điều kiện sinh hoạt và vật chất là không đảm B. Chị đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con chung là cháu Dương Quốc B từ anh Dương Quốc C sang cho chị, giao cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Quốc B. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị H, Hội đồng xét xử thấy:

Về điều kiện kinh tế: Hiện nay chị H làm giáo viên tại cơ sở Mầm non Sao Mai, tại thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, thu nhập ổn định, lương và phụ cấp khoảng 11.000.000 đồng/ tháng. Hiện tại đủ điều kiện kinh tế để nuôi dạy con tốt.

Về thời gian, điều kiện chăm sóc con: Chị H làm giáo viên mầm non, hợp đồng không thời hạn, thời gian làm việc 8 tiếng/ ngày, làm từ thứ 2 đến thứ 6, được nghỉ thứ 7, chủ nhật. Như vậy, thời gian chăm sóc con của chị là đảm B. Ngoài ra, chị sống cùng bố mẹ đẻ tại Bắc Ninh, bố mẹ đẻ chị có thể hỗ trợ chị cùng chăm sóc các cháu. Hiện cháu B còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ, đồng thời chị H làm giáo viên mầm non nên việc dạy dỗ, định hướng phát triển cho con sẽ tốt.

Về phía anh C hiện đang lao động ở nước ngoài, không có ở nhà, cháu B phải ở cùng ông bà nội, việc trực tiếp chăm sóc nuôi dậy cháu B của anh C là không có.

Ngoài ra, Đối với quyền thăm nom con, tại khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình đã quy định rõ "*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở"*, khi Tòa án giải quyết cho chị H và anh C ly hôn đã giải thích rõ cho các đương sự quyền, nghĩa vụ, đồng thời cũng đã ghi rõ trong quyết định của Tòa án, song theo lời khai bố đẻ của anh C là ông Dương Văn C1 cũng thừa nhận anh C và gia đình ông có cấm chị H không cho thăm đón con. Tòa án đã xác minh tại địa phương, địa phương cũng xác nhận anh C và gia đình anh C không cho chị H thăm đón cháu Dương Quốc B như chị H trình bày là đúng. Như vậy HĐXX thấy anh C và gia đình anh C đã vi phạm quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và không phù hợp đạo đức, truyền thống.

Từ những phân tích ở trên, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của các con chung, để đảm B sự phát triển về mặt thể chất lẫn điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập của trẻ, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Dương Quốc B, sinh ngày 11/10/2019 từ anh C sang cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa.

Anh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản anh C thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3.2]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị H. Giao con chung là cháu Dương Quốc B, sinh ngày 11/10/2019 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản anh C thực hiện quyền này.

2. Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu thu số 0009689 ngày 07/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng. Xác nhận anh chị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Dương Quốc C ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
-Lưu HS, Vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Văn Thái **Lương Ngọc Biên**

THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Anh

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y D;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y D;
-Lưu HS, Vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Anh